

Số: 17/2022/QĐST-DS

Lục Ngạn, ngày 02 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2022 về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: - Bà Trần Thị N, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

- Ông Diệp Văn C, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Lâm Văn T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn Tân T, xã T, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Diệp Văn C và bà Trần Thị N có nghĩa vụ liên đới trả vợ chồng bà Lê Thị Thu T và ông Lâm Văn T số tiền nợ gốc là 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng chẵn) và 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng chẵn) tiền lãi phát sinh, tổng số tiền phải trả là 419.000.000 đồng (Bốn trăm mười chín triệu đồng chẵn). Thời hạn trả nợ là hết ngày 25/6/2022.

2. Về án phí: Ông Diệp Văn C và bà Trần Thị N nhận chịu 10.380.000 đồng (Mười triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Thu T số tiền 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010759 ngày 25 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành án không đầy đủ thì hàng tháng phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Văn Khiết